

KẾ HOẠCH DẪN TÀU

Tất cả các khu vực - Ngày :31-05-2025

Số TT	POB	Tên Tàu	Quốc tịch	Tổng dung tích (GRT)	Chiều dài lớn nhất (LOA)	Vị trí tàu đang neo đậu	Vị trí dự kiến dẫn đến	Hoa tiêu dẫn tàu		Họ tên hoa tiêu thực tập	Ghi chú
								Họ tên	Hạng hoa tiêu		
1	03:00	Khu vực Đà Nẵng WAN HAI 359	Singapore	30.519	204	TS4	P/S	Huỳnh Ngọc Thanh Trung	NH		
2	04:00	MAERSK NORDDAL	PANAMA	25.805	172	P/S	TS4	Huỳnh Ngọc Thanh Trung	NH		
3	06:00	NGOC AN 68	VIET NAM	2.996	92	P/S	K83 LC	Lê Phạm Quang Huy	H3	Đặng Xuân Quỳnh	
4	11:00	HAIAN ROSE	VIET NAM	17.515	172	TS3	P/S	Bùi Việt Hùng	NH		
5	12:00	YM HARMONY	TAIWAN	15.167	169	P/S	TS3	Bùi Việt Hùng	NH		
6	15:00	MAERSK NORDDAL	PANAMA	25.805	172	TS4	P/S	Trần Cơ	NH		
7	16:00	SINAR BANDUNG	Singapore	12.584	147	P/S	TS4	Trần Cơ	NH		
8	19:30	YM HARMONY	TAIWAN	15.167	169	TS3	P/S	Phạm Quốc Dân	NH		
9	20:30	SEA STAR 1	Liberia	17.515	172	P/S	TS3	Phạm Quốc Dân	NH		
10	09:00	Khu vực Thừa Thiên Huế GREEN RACCOON	PANAMA	9.947	120	Bến số 3 - Hào Hưng Huế	P/S	Phan Văn Vinh	NH	Phạm Tú Minh	
11	10:00	DELTIC DOLPHIN	MONGOLIA	1.282	68	Bến số 2 Chân Mây	P/S	Phan Văn Vinh	NH	Phạm Tú Minh	
12	11:00	HẢI NAM 68	VIET NAM	1.599	80	PVOIL CM	P/S	Phan Văn Vinh	NH	Phạm Tú Minh	
13	16:00	Khu vực Quảng Nam INTRA BHUM	Thailand	9.757	144	Tam Hiệp	P/S	Nguyễn Như Hán	NH		
14	18:00	DE LONG	PANAMA	12.527	158	Tam Hiệp	P/S	Nguyễn Như Hán	NH		
15	22:00	TRUONG HAI STAR 3	VIET NAM	6.704	133	Tam Hiệp	P/S	Nguyễn Như Hán	NH		
16	00:30	Khu Vực Quảng Ngãi HOANG HA STAR	VIET NAM	1.694	84	J3	P/S	Lê Văn Hòa	H3		
17	01:30	TÙNG LINH 08	VIET NAM	1.598	80	P/S	J3	Lê Văn Hòa	H3		
18	04:00	ALL MARINE 09	VIET NAM	1.992	84	J4	P/S	Bùi Hữu Hiệu	H3		
19	05:00	TRỌNG TRUNG 09	VIET NAM	1.947	90	P/S	J4	Bùi Hữu Hiệu	H3		
20	06:00	LS JUPITER	PANAMA	4.188	110	P/S	J6	Bùi Hữu Hiệu	H3		
21	07:00	VIỆT THUẬN 10-01	VIET NAM	4.598	104	Hòa Phát 3	P/S	Bùi Hữu Hiệu	H3		
22	08:00	ÉL CEDAR	Singapore	57.541	215	Hào Hưng	P/S	Đặng văn Diện	NH		
23	09:00	FIRST ANGEL	PANAMA	39.904	200	P/S	Hào Hưng	Đặng văn Diện	NH		
24	10:00	TÙNG LINH 08	VIET NAM	1.598	80	J3	P/S	Bùi Hữu Hiệu	H3		
25	11:00	NHA BÈ 11	VIET NAM	4.552	109	P/S	J3	Bùi Hữu Hiệu	H3		

26	16:00	ĐẠI DƯƠNG VIỆT 07	VIET NAM	4.711	115	Hòa Phát 4	P/S	Lê Văn Hòa	H3		
27	17:30	LONG PHU 16	VIET NAM	5.199	112	J1	P/S	Phạm Tấn Dũng	NH	Bùi Hữu Hiệu	
28	20:00	TRỌNG TRUNG 09	VIET NAM	1.947	90	J4	P/S	Lê Văn Hòa	H3		
29	21:00	TÙNG LINH 02	VIET NAM	2.032	80	P/S	J3	Lê Văn Hòa	H3		
30	22:00	OPEC CAPRI	VIET NAM	2.861	96	P/S	J5	Lê Văn Hòa	H3		
31	23:00	LS JUPITER	PANAMA	4.188	110	J6	P/S	Lê Văn Hòa	H3		

Đà Nẵng, Ngày 1 tháng 6 năm 2025
TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG HOA TIÊU- PHƯƠNG TIỆN

Hoàng Việt